TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 27/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Sơn;

2. Ông Ngô Tình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLHS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1990, tại huyện D, tỉnh Q; nơi cư trú: Khối phố M, thị trấn N, huyện D, tỉnh Q; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Thợ làm lốp ô tô; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trương Thị L; bị cáo có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Q (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn N, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, Lê Văn T chưa có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô hiệu Guangta màu xanh biển kiểm soát 92N8-9024 (xe này thuộc sở hữu của ông Nguyễn N) để đi đám tang tại xã Đ, thị xã Đ,

tỉnh Q. Tại đây, T có sử dụng rượu cùng với mọi người. Sau đó, T điều khiển xe 92N8-9024 về nhà mẹ ruột tại khối phố M, thị trấn N, huyện D, tỉnh Q theo hướng Đ - T (hướng cầu C cũ). Đến khoảng 21 giờ 40 phút, khi đi đến trước số nhà 140 đường N, thuộc khối phố B, thị trấn N, huyện D, T khai T thấy phía trước xe T lưu thông cùng chiều có xe ô tô tải (không rõ biển kiểm soát) nên T điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải thì tông vào xe mô tô biển kiểm soát 92D1-538.24 do Nguyễn Văn C điều khiển theo hướng ngược lại làm người và xe mô tô bị ngã xuống đường. Hậu quả: Nguyễn Văn C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B và chuyển đến Bệnh viện đa khoa V điều trị, đến ngày 21/5/2021 thì xuất viện. Hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại Bản giám định thương tích số 261/GĐTT.21 ngày 15/7/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận thương tích chi tiết của Nguyễn Văn C:

- Dọc mặt trước ngoài đoạn 1/3 giữa và dưới cẳng tay trái có vết mổ lành sẹo dài 9,8cm, rộng 0,2cm; cách đầu trên vết mổ này 0,8cm có hai vết mổ đã lành sẹo cách nhau 0,5cm, vết phía trên dài 0,7cm, rộng 0,2cm; vết phía dưới dài 0,3cm, rộng 0,2cm;

- Dọc mặt sau trong đoạn 1/3 giữa và dưới cẳng tay trái có vết mổ đã lành sẹo 7,5cm, rộng 0,3cm;

- Mu bàn tay trái, dọc giữa xương bàn III, IV có vết mổ đã lành sẹo dài 4,5cm, rộng 0,2cm;

- Mu bàn tay trái trên nền ngón II, III, IV, V có nhiều vết xát da đã lành sẹo, vết lớn nhất dài 1cm, rộng 0,2cm;

- Mặt ngoài gót chân phải có vết xát da đã lành sẹo dài 1,8cm, rộng 1cm;

- Tay trái thòng tự do, đang được treo trước ngực tư thế gấp khuỷu 90° để giảm trọng lực, các ngón tay không cử động được, mất cảm giác nông và cảm giác sâu ở cẳng –bàn tay trái; cảm giác nông và cảm giác sâu (cảm giác bản thể) ở cánh tay trái còn nhận biết được khi sờ nắn, teo nhẹ lô cơ ở cánh – cẳng – bàn tay bên trái so với bên phải, đo chu vi vòng cánh tay cách trên nếp khuỷu tay phải 10cm:26cm; trên nếp khuỷu phải 10cm:24cm (Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay trái C6-C7).

Kết luận giám định:

Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là các vết xát da, vết mổ như đã nêu ở trên.

Gãy đoạn 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái đã được phẫu thuật kết hợp xương cẳng tay bằng nẹp vis.

Gãy xương bàn III, IV tay trái và gãy đốt gần ngón II bàn tay trái đã được phẫu thuật kết hợp xương bàn III, IV tay trái bằng đinh Kirschener + chỉ thép và đặt nẹp vải cẳng - bàn tay trái.

Hiện tại tay trái thòng tự do, đang được treo trước ngực tư thế gấp khuỷu 90° để giảm trọng lực, các ngón tay không cử động được, mất cảm giác nông và cảm giác sâu ở cẳng –bàn tay trái; cảm giác nông và cảm giác sâu (cảm giác bản thể) ở

cánh tay trái còn nhận biết được khi sờ nắn, teo nhẹ lô cơ ở cánh – cẳng – bàn tay bên trái so với bên phải, đo chu vi vòng cánh tay cách trên nếp khuỷu tay phải 10cm:26cm; trên nếp khuỷu phải 10cm:24cm (Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay trái C6-C7).

Tỉ lệ thương tích tại thời điểm hiện tại: 65% (Sáu mươi lăm phần trăm).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường bê tông nhựa thẳng, phẳng rộng 10.5m, hai bên có lề rộng 0.5m, là đoạn đường phía trước gần số nhà 140 đường N thuộc Khối phố B, thị trấn N, huyện D, tỉnh Q.

Chọn hướng chuẩn là hướng N - V, vị trí dấu vết đo vào mép phải theo hướng chuẩn. Chọn mốc là trụ đèn chiếu sáng số 27 nằm bên phải đường theo hướng chuẩn. Chọn đơn vị đo là mét (m). Tại hiện trường ghi nhận các phương tiện, dấu vết sau:

- Xe mô tô BKS: 92N8-9024 (gọi là xe 1): Xe nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng V, đuôi xe quay về hướng N, xe bị gãy rời bánh trước ra khỏi chấn ba. Tâm trục bánh sau cách mép phải đường là 7.15m và cách mốc là 13.9m. Tâm trục bánh trước cách mép phải đường là 7.9m.

- Xe mô tô BKS: 92D1-538.24 (gọi là xe 2): Xe nằm ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng N, di lệch về mép phải đường, đuôi xe quay theo chiều ngược lại, tâm trục bánh trước nằm ra ngoài lề đường. Tâm trục bánh trước cách mép phải đường là 0.2m. Tâm trục bánh sau cách mép phải đường là 1.1m và cách chấn ba xe 1 là 38m.

- Có hai vết cày trên mặt đường tại hiện trường gọi lần lượt là VC1 và VC2 tương ứng với của xe 1 và xe 2:

+ VC1: là vết cày màu trắng mới không liền nét của xe 1 dài 26.45m. Điểm đầu VC1 cách mép phải đường là 3.65m, điểm cuối là gác để chân trước bên phải, cách mép phải đường là 7.4m.

+ VC2: là vết cày màu trắng mới không liền nét của xe 2 dài 6.8m. Điểm đầu VC2 cách mép phải đường là 2.15m, điểm cuối là gác để chân trước bên phải xe 2, cách mép phải đường là 0.7m.

+ Điểm đầu VC1 cách điểm đầu VC2 là 5.05m.

- Có hai vùng chất nhầy màu đỏ trên mặt đường tại hiện trường nghi là máu của người xảy ra tai nạn gọi lần lượt là VM1 và VM2:

+ VM1: là vùng chất nhầy màu đỏ thứ nhất có kích thước 0.9x0.4m, có chiều song song với mép phải. Tâm VM1 cách mép phải là 5.1m và cách chấn ba xe 1 là 5m.

+ VM2: là vùng chất nhầy màu đỏ thứ hai có kích thước 0.7x0.2m, có chiều song song với mép phải. Tâm VM2 cách mép phải đường là 1.95m và cách tâm trục bánh sau xe 2 là 1.2m.

- Có một vết chất nhờn màu đen trên mặt đường tại hiện trường nghi là dầu nhớt của xe bị va chạm gọi là VN có kích thước là 3.3 x 0.3m, có hướng Vĩnh Điện -

Nam Phước, nằm song song với mép phải. Điểm đầu VN cách mép phải là 3.8m và cách điểm đầu của VC1 là 0.05m. Điểm cuối VN cách mép phải là 3.6m.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 92D1-538.24.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, biển kiểm soát 92N8-5-237.83.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSDX ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có tranh luận; xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 14/5/2021, Lê Văn T chưa có giấy phép lại xe hạng A1, có sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là 221,184mg/100ml máu) điều khiển xe môtô biển kiểm soát 92N8-9024 lưu thông theo hướng Đ - T để về nhà. Khi đi đến đoạn gần số nhà 140 N, thuộc khối phố B, thị trấn N, huyện D, tỉnh Q, bị cáo cho xe chạy qua phần đường bên trái theo hướng đi của mình để vượt xe ô tô chạy phía trước, do không chú ý quan sát, nên tông vào xe mô tô biển kiểm soát 92D1-538.24 do Nguyễn Văn C điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả: anh C bị thương tích qua giám định là 65%.

Xét về nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo Lê Văn T khi điều khiển xe mô tô vượt xe không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát, chạy lấn sang phần

đường bên trái theo hướng đi của mình tông vào xe đi ngược chiều; điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50 cm^3 không có giấy phép lái xe hạng A1; điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu có nồng độ cồn, gây hậu quả nghiêm trọng, vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 và khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; vi phạm khoản 6 Điều 5, khoản 1 Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019. Do vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên đã truy tố đối với bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo không chấp hành đúng quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật bảo vệ đó là sức khỏe của con người, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn, nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo một cách phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công cách mạng được tặng thưởng danh hiệu cao quý; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt, đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp.

[2.3] *Về vật chứng:* Các xe mô tô biển kiểm soát 92D1-538.24 và xe biển kiểm soát 92N8-9024 đã được trả lại cho chủ sở hữu.

[2.4] *Về bồi thường thiệt hại:*

- Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng là 80.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xét;

- Thiệt hại do tài sản bị xâm phạm: Chủ sở hữu các xe mô tô biển kiểm soát 92D1-538.24 và xe biển kiểm soát 92N8-9024 không có yêu cầu bồi thường, nên không xét.

[2.5] *Các vấn đề có liên quan trong vụ án:*

Đối với ông Nguyễn N là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Guangta biển kiểm soát 92N8-9024, Lê Văn T tự ý lấy xe mô tô trên sử dụng dẫn đến tai nạn, ông N hoàn toàn không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông N là phù hợp.

[3] **Về án phí:** Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể, từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Văn Sinh